

Bản án số: **78/2021/HS-ST**

Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Bình.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trường Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Công T, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1992 tại xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Công K và bà Nguyễn Thị T; họ và tên vợ: Lê Thị A; có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 22/10/2012 bị UBND huyện Nam Đàn đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc với thời hạn 06 tháng, chấp hành xong ngày 25/3/2013; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trần Quang L, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm ĐP, xã XH, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn T, sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm ĐP, xã XH, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1995; địa chỉ: Khối Y, phường LL, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/8/2021, Trịnh Công T đến khu vực cây xăng HC thuộc địa phận xã HC, thành phố V, tỉnh Nghệ An để gặp và mua của một người đàn ông (chưa xác định được lai lịch) 01 gói ma túy được đựng trong túi nilon màu trắng với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, Trịnh Công T về nhà chia gói ma túy mua được thành 07 gói nhỏ rồi cất giấu sau ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen của Tiến để bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 12/8/2021, Trần Quang L gọi điện đến số 0987.973.592 gắn trong chiếc điện thoại Iphone 7plus của Trịnh Công T để hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì T đồng ý và hẹn gặp ở ngã tư Trường THCS XL thuộc địa phận xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An để thực hiện việc mua bán ma túy. Trần Quang L gọi điện rủ Trần Văn T đi mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, Trần Quang L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, BKS 37B3-089.70 đến đón T ở quán cà phê 689 thuộc địa phận xã XH, huyện ND, tỉnh Nghệ An và cùng L đến địa điểm đã hẹn. Đến khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Quang L, Trần Văn T gặp Trịnh Công T tại khu vực ngã tư Trường THCS XL thuộc địa phận xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Trần Văn T mua của Trịnh Công T 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, L và T đến cây xăng thuộc địa phận xóm HS, xã KL, huyện ND, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật liên quan. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Đàn đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trịnh Công T, đồng thời thu giữ 06 gói nilon bên trong đựng chất rắn tinh thể màu trắng được để sau ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0987.973.592 và số tiền 500.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1222/KL-PC09(DD2-MT) ngày 16/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Quang L và Trần Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Quang L và Trần Văn T có khối lượng 0,06g (không phẩy không sáu gam). Các mẫu chất rắn tinh thể màu trắng (ký hiệu từ A'1 đến A'6) thu giữ của Trịnh Công T gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ của Trịnh Công T có tổng khối lượng 0,76g (không phẩy bảy mươi sáu gam)''

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSND, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Trịnh Công T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Trịnh Công T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Công T mức án tù 24 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/8/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định, bên ngoài ghi "Vật chứng còn lại của Trịnh Công T"; bên trong có gói nilon, phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định, bên ngoài ghi "Vật chứng còn lại của Trần Quang L và Trần Văn T"; bên trong có gói nilon, phong bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0987.973.592; số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trịnh Công T. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh

hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Công T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Ngày 11/8/2021, Trịnh Công T cất giấu bất hợp pháp 0,82g (không phải tám mươi hai gam) ma túy (Methamphetamine) sau ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen của mình nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 12/8/2021, tại khu vực ngã tư Trường THCS XL, thuộc địa phận xóm X, xã XL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Trịnh Công T đã bán 0,06g (không phải không sáu gam) ma túy (Methamphetamine) cho Trần Quang L, Trần Văn T với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Trịnh Công T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-ND, ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Trịnh Công T là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa cho gia đình và xã hội, làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; ông nội của bị cáo là ông Trịnh Công C là người có công trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS 37B3-089.70 thu giữ của Trần Quang L và Trần Văn T. Đây là tài sản của chị Nguyễn Thị Thùy T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Đàn đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0987.973.592; số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trịnh Công T là phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền do phạm tội mà có nên tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 0,06g (không phải không sáu gam) ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Trần Quang L, Trần Văn T và 0,76g (không phải bảy mươi sáu gam) ma túy (Methamphetamine) thu giữ của Trịnh Công T đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên tuyên tịch thu tiêu hủy các phong bì thư niêm phong theo quy định, bên trong có gói ni lon và phong bì thư niêm phong ban đầu.

[7]. Đối với hành vi tàng trữ 0,06g (không phải không sáu) ma túy (Methamphetamine) của Trần Quang L, Trần Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an huyện Nam Đàn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông mà Trịnh Công T khai đã bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Đàn đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nam Đàn đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Công T 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 8 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Số tiền này hiện đã được chuyển vào tài khoản số 3949.0.1047745.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo Giấy ủy nhiệm chi lập ngày 17/11/2021 của Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0987973592, EMEI 355376084062624, đã sử dụng, chất lượng bên trong không kiểm tra, thu giữ của Trịnh Công T. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại của Trịnh Công T”; bên trong có gói nilon, phong bì niêm phong ban đầu; 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định, bên ngoài ghi “Vật chứng còn lại của Trần Quang L và Trần Văn T”; bên trong có gói nilon, phong bì niêm phong ban đầu. Các vật chứng này hiện có tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trịnh Công T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra; Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đàn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại